

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**
Số: 23/2018/QĐST – HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tam Bình, ngày 29 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 560/2017/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017, giữa;

** Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Hồng C, sinh năm 1990

Nơi cư trú: ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Chỗ ở hiện nay: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

** Bị đơn:* Anh Lê Thế D, sinh năm 1990

Nơi cư trú: ấp N, xã P, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 1 khoản 2 Điều 81 và khoản 2 Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Hồng C và anh Lê Thế D đồng ý thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Thế A, sinh ngày 08/6/2015 cho chị C nuôi dưỡng, anh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh D được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu A không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, chị C và anh D không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu và nợ phải trả: Không có, chị C và anh D không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Hồng C tự nguyện nộp 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000^d (*Ba trăm ngàn đồng*) mà chị C đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010510 ngày 04/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên chị C được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000^d (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận :

- TAND tỉnh VL
- VKSND huyện T
- Chi cục THADS huyện T
- Dương sự
- Nơi đăng ký kết hôn
- Lưu

Nguyễn Thị Tuyết Sương